

Bản án số: 157/2026/HS-PT
Ngày: 18/9/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bảo Anh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Chế Linh

Bà Mạc Thị Chiên

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Hoàng Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Thúy Ngà - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 205/2026/TLPT-HS ngày 04 tháng 9 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng N (cùng các bị cáo khác) do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2026/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 14 - Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Hoàng N**, Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 19 tháng 01 năm 2004 tại: thành phố Cần Thơ.

Nơi thường trú: Số 5, Tổ 61, khu vực 11, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ.

Nơi ở hiện tại: Số 5, Tổ 61, khu vực 11, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 6/12

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ tên cha: Nguyễn Hoàng E, sinh năm 1981 (còn sống).

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1983 (còn sống).

Bị cáo chưa có vợ, con.

Anh em ruột: 02 người, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: Nguyễn Hồng S, Giới tính: Nam, Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 19 tháng 04 năm 2005 tại: thành phố Cần Thơ.

Nơi thường trú: 31, Tổ 58, Khu vực 11, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ.

Nơi ở hiện tại: 31, Tổ 58, Khu vực 11, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 09/12

Nghề nghiệp: Làm thuê

Họ tên cha: Nguyễn Hồng P, sinh năm 1976 (còn sống).

Họ tên mẹ: Đỗ Thị Ngọc H, sinh năm 1974 (còn sống).

Bị cáo chưa có vợ, con.

Anh em ruột: 03 người, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Vào ngày 09/3/2023 bị Toà án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt 09 tháng tù về tội Công nhiên chiếm đoạt tài sản theo Bản án số 10/2023/HS-PT ngày 09/3/2023, chấp hành xong ngày 30/10/2023.

3. Họ và tên: Hồ Huy H, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 20 tháng 12 năm 2005 tại: thành phố Cần Thơ.

Nơi thường trú: 230, Tổ 25, Khu vực 4, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ.

Nơi ở hiện tại: 230, Tổ 25, Khu vực 4, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 12/12

Nghề nghiệp: Công nhân.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Họ tên cha: Hồ Hùng H, sinh năm 1971 (còn sống).

Họ tên mẹ: Nguyễn Ngọc H2, sinh năm 1984 (còn sống).

Anh chị em ruột: 03 người, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 2011.

Bị cáo chưa có vợ con.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Họ và tên: Trương Tuấn V, Giới tính: Nam, Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 09 tháng 10 năm 2005 tại: thành phố Cần Thơ.

Nơi thường trú: 114A, Tổ 28, Khu vực 4, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ.

Nơi ở hiện tại: 114A, Tổ 28, Khu vực 4, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ.
Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 7/12.

Nghề nghiệp: Công nhân.

Họ tên cha: Trương Văn P, sinh năm 1981 (còn sống).

Họ tên mẹ: Trương Thị Thu T, sinh năm 1984 (còn sống).

Anh chị em ruột: 02 người, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 2008.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Nhân thân: Vào ngày 09/3/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt 09 tháng tù về tội Công nhiên chiếm đoạt tài sản theo Bản án số 10/2023/HS-PT ngày 09/3/2023, chấp hành xong ngày 30/10/2023.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Họ và tên: **Võ Nguyễn T**, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Ngày tháng năm sinh: 02/01/2006.

Đăng ký thường trú: ấp Phú Xuân, xã Châu Thành, thành phố Cần Thơ.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 09/12

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ tên cha: Võ Thanh L, sinh năm 1977 (còn sống).

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1976 (còn sống).

Họ tên vợ: Lăng Thị Gia H, sinh năm 2006.

Con: 01 người, sinh năm 2025.

Anh chị em ruột: 02 người, lớn sinh năm 1997, nhỏ là bị cáo.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân:

- Vào ngày 13/02/2025 bị TAND huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ) tuyên phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích theo Bản án số 03/2025/HS-ST ngày 13/02/2025.

- Ngày 17/5/2024 bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.225.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng có mang theo vũ khí thô sơ.

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại tạm giam số 3 Công an thành phố Cần Thơ (Trích xuất từ Trại giam Bến Giá).

6. Họ và tên: **Phạm Thanh T**, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 22 tháng 9 năm 2005 tại: thành phố Cần Thơ.

Nơi thường trú: số 427A, Khu vực Thạnh Thắng, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Nơi ở hiện tại: số 427A, Khu vực Thạnh Thắng, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 12/12

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Họ tên cha: Phạm Thanh B, sinh năm 1975 (còn sống).

Họ tên mẹ: Lê Thị Ngọc B, sinh năm 1976 (còn sống).

Bị cáo chưa có vợ, con.

Anh chị em ruột: 02 người, lớn sinh năm 1995, nhỏ là bị cáo.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Tấn H, sinh ngày 12/8/2008

Địa chỉ: Ấp Phú Lợi A, xã Phú Hữu, thành phố Cần Thơ.

2. Nguyễn Văn T2, sinh ngày 06/6/2008

Địa chỉ: Ấp Phú Tân A, xã Phú Hữu, thành phố Cần Thơ.

3. Đỗ Bá H, sinh ngày 10/5/2008

Địa chỉ: Ấp Khánh Hội B, xã Đông Phước, thành phố Cần Thơ.

4. Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 03/8/2009

Địa chỉ: Ấp Phú Tân A, xã Phú Hữu, thành phố Cần Thơ.

5. Huỳnh Tiến Đ, sinh ngày 22/5/2009

Địa chỉ: Ấp Phú Hưng, xã Lục Sĩ Thành, tỉnh Vĩnh Long.

6. Phạm Chí Đ, sinh ngày 23/12/2005

Địa chỉ: Số 51B, khu vực Thạnh Hoà, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ.

7. Lê Phước S, sinh ngày 09/9/2002

Địa chỉ: Ấp Phú N1, xã Phú Hữu, thành phố Cần Thơ.

8. Trần Trọng N1, sinh ngày 26/8/2008

Địa chỉ: Ấp Đông Phú, xã Phú Hữu, thành phố Cần Thơ.

9. Trần Trọng N2, sinh ngày 26/8/2008

Địa chỉ: Ấp Đông Phú, xã Phú Hữu, thành phố Cần Thơ.

10. Trương Dương L, sinh ngày 10/10/2008

Địa chỉ: Ấp Thuận Hưng, xã Châu Thành, thành phố Cần Thơ.

11. Trần Thanh A, sinh ngày 04/7/2006

Địa chỉ: Ấp Phú Tân A, xã Phú Hữu, thành phố Cần Thơ.

12. Nguyễn Nhật H, sinh ngày 10/3/2009

Địa chỉ: Ấp Tân Hưng, xã Châu Thành, thành phố Cần Thơ.

13. Phạm Thái Đ, sinh ngày 06/10/2009

Địa chỉ: Ấp Phú N1, xã Phú Hữu, thành phố Cần Thơ.

14. Huỳnh Tuấn H, sinh ngày 16/6/2002

Địa chỉ: Số 48C, tổ 85, khu vực 7, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ.

15. Lê Văn H, sinh ngày 15/7/2002

Địa chỉ: Số 15, tổ 35, khu vực 5, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ.

16. Lê Thiện Thu L, sinh ngày 12/01/2005

Địa chỉ: B5/55, đường số 20, khu vực Thạnh Hoà, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ.

17. Lăng Thị Gia H, sinh năm 2006.

Địa chỉ: Ấp Phú Xuân, xã Châu Thành, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/02/2025, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang (nay là Toà án nhân dân khu vực 14 – thành phố Cần Thơ) mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự Cố ý gây thương tích đối với Võ Nguyễn T, Mai Phúc T và Nguyễn Quốc D.

Đi cùng Nguyễn Quốc D đến Toà án có người thân và bạn của D gồm: Nguyễn Hoàng N; Nguyễn Hồng S; Hồ Huy H; Trương Tuấn V; Nguyễn Chí T; Huỳnh Tiến Đ; Phạm Chí Đ; Nguyễn Văn T1; Huỳnh Tuấn H; Nguyễn Thanh T1; Lê Văn H; Nguyễn Vô V; Nguyễn Thành D; Lê Thiện Thu L; Bùi Thị Mỹ N; Nguyễn Ngọc H1; Trần Thị Trúc N; Lê Đình Kiều T và Nguyễn Thanh T2.

Đi cùng Võ Nguyễn T đến Toà án có người thân và bạn T gồm: Nguyễn Thanh H; Đỗ Bá H; Nguyễn Tấn H; Nguyễn Văn T2; Nguyễn Tấn T; Bùi Trần Quốc H; Phạm Thanh T; Lê Phước S; Trần Trọng N1 và Trần Trọng N2; Trương Dương L, Trần Thanh A; Nguyễn Nhật H; Phạm Thái Đ; Lăng Thị Gia H (vợ Võ Nguyễn T); Nguyễn Nhất H; Đinh Phúc Đ; Đinh Hoàng N; Nguyễn Linh K; Đinh Tấn N; Nguyễn Chí V; Nguyễn Hoàng T; Nguyễn Huỳnh Thành Đ; Nguyễn Duy T; Dương Duy K; Nguyễn Khánh B; Thái D; Đoàn Minh H; Trần Tống Thanh N; Hồ Tuấn P; Hà Thanh L và Nguyễn Văn P.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, kết thúc phiên tòa, tất cả cùng ra về, nhóm của Nguyễn Quốc D chạy xe ra về trước, khi đến đường nối Thị trấn Ngã Sáu

(cũ) với đường Nam Sông Hậu đoạn thuộc ấp Thuận Hưng, xã Châu Thành, thành phố Cần Thơ thì bị nhóm của T chặn lại, hai bên đánh nhau gây mất an ninh trật tự.

Kết quả điều tra đã chứng minh được Nguyễn Quốc D, Nguyễn Hoàng N, Nguyễn Hồng S, Hồ Huy H, Trương Tuấn V, Võ Nguyễn T, Nguyễn Thanh H, Đỗ Bá H, Nguyễn Tấn H, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Tấn T, Bùi Trần Quốc H và Phạm Thanh T tham gia đánh nhau, gây ùn tắc giao thông, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, gây mất trật tự công cộng tại địa phương, cụ thể như sau:

- Nguyễn Quốc D: Sau khi Toà án xử xong, D đi về bằng xe ô tô 07 chỗ, thấy nhóm bạn của D đi xe mô tô bị nhóm của T chặn đánh, khi xe ô tô chạy đến D từ trên xe ô tô mở cửa chạy xuống rượt đuổi đánh lại bên nhóm của T, cụ thể D dùng tay đánh nhiều cái vào người Lê Phước S đang ngồi trên xe mô tô.

- Nguyễn Hoàng N: Sau khi Toà án xử xong, trên đường về thì bị nhóm của T chặn đánh, N không bị ai đánh nhưng khi thấy đánh nhau N đã nhặt đá trên đường chọi lại nhóm của T rồi bỏ chạy đi.

- Nguyễn Hồng S: Sau khi Toà án xử xong, trên đường về thì bị nhóm thanh niên chặn đánh, S đã nhặt đá trên đường chọi lại những người đánh nhau rồi bỏ chạy đi. Sau đó, S lấy đoạn cây gỗ (cán lạng bị gãy) rượt đánh nhóm thanh niên, nhóm thanh niên bên kia dùng gạch, đá chọi lại nên S nên S tiếp tục bỏ chạy bỏ chạy.

- Hồ Huy H: Sau khi Toà án xử xong, trên đường về thì bị nhóm thanh niên chặn đánh, H thấy bạn bị đánh nên tháo nón bảo hiểm đang đội cầm rượt và chọi nón vào nhóm thanh niên rồi bỏ chạy.

- Trương Tuấn V: Sau khi Toà án xử xong, trên đường về thì bị nhóm của T chặn đánh, V bỏ chạy rồi nhặt đá trên lộ chọi lại nhóm T, tiếp tục lượm cây lạng đưa cho S để đánh lại nhóm T, bị nhóm T tấn công lại nên bỏ chạy.

- Võ Nguyễn T: Sau khi Toà án xử xong, trên đường về nhóm T xảy ra cự cãi với nhóm của Nguyễn Quốc D dẫn đến đánh nhau, T chạy lại dùng tay đánh người bên nhóm D nhưng những lần làm việc sau T không thừa nhận. Tuy nhiên, lời nhận tội của T phù hợp với lời khai những người có liên quan và tài liệu thu thập được.

- Nguyễn Thanh H: Sau khi Toà án xử xong, thấy nhiều người lên xe chạy đi nên Nguyễn Thanh H lên xe Tuấn P chở theo, chạy một đoạn thì gặp đánh nhau, P đậu xe cách khoảng 50 mét, Thanh H chạy lại chỗ đánh nhau tháo nón bảo hiểm chọi nhóm kia, tiếp tục lượm đá chọi nhóm kia, nhóm kia tấn công lại nên H bỏ chạy.

- Đỗ Bá H: Sau khi Toà án xử xong, thấy nhiều người lên xe chạy đi nên H lên xe một thanh niên không nhớ tên chạy theo, chạy một đoạn thì gặp đánh nhau, H xuống xe chạy lại chạy lại chỗ đánh nhau, dùng tay đánh một thanh niên không biết tên, hai bên đánh nhau, nhóm kia dùng cây, lạng đánh lại nên bỏ chạy.

- Nguyễn Tấn H: Sau khi Toà án xử xong, tất cả đi về quán cà phê Happy, H nghe có tiếng người nói “rượt theo đánh nó” nhưng không xác định ai nói, N1 chờ H chạy theo một đoạn thì gặp đánh nhau, H xuống xe tháo nón bảo hiểm ra định dùng đánh nhau nhưng thấy nhóm kia đông nên không đánh mà dùng nón bảo hiểm đập hai đến ba cái vào xe nhóm bên kia làm bể nón, sau đó lên xe N1 chờ về.

- Nguyễn Văn T2: Sau khi Toà án xử xong, T2 ra lộ nghe có người nói “nó kia, rượt theo đánh nhóm nó”, T2 lên xe một người không nhớ tên chạy theo khoảng 01 km chặn được nhóm của N, T2 lượm đất chọi vào nhóm N ba đến bốn cục đất rồi tiếp tục lượm gạch men chọi nhóm N.

- Nguyễn Tấn T: Sau khi Toà án xử xong, trên đường về xảy ra đánh nhau, T nhặt đá trên lộ và ba đến bốn vỏ chai nước ngọt chọi vào nhóm đang đánh nhau, nghe có người la lớn “*Công an đến*” nên T bỏ chạy.

- Bùi Trần Quốc H: Sau khi Toà án xử xong, thấy nhiều người lên xe chạy đi nên H đi cùng T, chạy một đoạn thì gặp đánh nhau, T đậu xe cách khoảng 50 mét, H và T chạy lại chỗ đánh nhau, H dùng tay đánh hai cái vào vai một thanh niên đang ngồi trên xe, tiếp tục lượm đất khô chọi nhóm bên kia.

- Phạm Thanh T: Sau khi Toà án xử xong, thấy nhiều người lên xe chạy đi nên T chờ Bùi Trần Quốc H chạy theo, chạy một đoạn thì gặp đánh nhau, T đậu xe cách khoảng 50 mét, T và H chạy lại chỗ đánh nhau, T dùng tay đánh hai cái vào vai một thanh niên đang ngồi trên xe, thấy nhóm bên kia có cầm cây lạng lại định đánh T nên T lên xe chờ H chạy đi.

Quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Quốc D, Đỗ Bá H, Phạm Thanh T, Nguyễn Hoàng N, Nguyễn Hồng S, Hồ Huy H, Trương Tuấn V, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Tấn H, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Tấn T và Bùi Trần Quốc H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Riêng Võ Nguyễn T chưa thành khẩn khai báo; Bị cáo Đỗ Bá H và Phạm Thanh T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Bị cáo Nguyễn Thanh H có ông ngoại (tên Nguyễn Văn T3) có công cách mạng, trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ.

*** Về vật chứng trong vụ án và xử lý vật chứng:**

- 01 vỏ kết nước ngọt, màu vàng, hiệu Number1;

- 03 lưỡi lạng bằng sắt;
- 05 nón bảo hiểm màu trắng (có 01 nón bị bể) và 01 nón bảo hiểm màu đen bị bể;
- 01 cây lạng lưỡi bằng sắt, cán bằng gỗ, dài 1,2m;
- 01 khúc gỗ, dài 1,54 mét, ngang 18cm;
- 01 khúc gỗ tròn, dài 85cm;
- 04 chiếc dép kiểu dáng của nam, màu đen, đã qua sử dụng;
- 02 chiếc dép kiểu dáng của nữ, màu nâu, đã qua sử dụng;
- 01 chiếc dép kiểu dáng của nam, loại quay kẹp, màu trắng – đen, đã qua sử dụng;
- 03 miếng nhựa màu trắng – đen, đã qua sử dụng;
- 01 miếng nhựa màu đen, có chữ Vision;
- 01 miếng vải lót mũ bảo hiểm, màu trắng – đen, đã qua sử dụng;
- 05 vỏ chai nước ngọt, hiệu Number1, bằng thủy tinh;
- 02 thanh sắt, mỗi thanh sắt dài 2,1 mét, ngang 0,8cm;
- 09 miếng gạch men có kích thước khác nhau (01 miếng dài 48,5cm, ngang 6,1cm; 01 miếng dài 41cm, ngang 2,5cm; 01 miếng dài 25cm, ngang 2,5cm; 01 miếng dài 32cm, ngang 04cm; 01 miếng dài 34,5cm, ngang 4,5cm; 01 miếng dài 70cm, ngang 08cm; 01 miếng dài 70cm, ngang 06cm; 01 miếng dài 90cm, ngang 09cm; 01 miếng dài 70cm, ngang 7,5cm).
- 02 đoạn video clip (01 đoạn video ghi lại quan cảnh các đối tượng tại quán cà phê Happy và 01 đoạn video ghi lại diễn biến vụ án).

Các vật chứng, tài liệu thu giữ hiện đang tạm giữ tại Kho vật chứng để xử lý theo quy định.

Tại Cáo trạng số 86/CT-VKS-KV14 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng N, Nguyễn Hồng S, Hồ Huy H, Trương Tuấn V, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Tấn T và Bùi Trần Quốc H về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự và các bị cáo Nguyễn Quốc D, Võ Nguyễn T và Phạm Thanh T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2026/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 14 - Cần Thơ, đã quyết định (tóm tắt):

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hoàng N, Nguyễn Hồng S, Hồ Huy H, Trương Tuấn V, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Tấn T và Bùi Trần Quốc H, Nguyễn Quốc D, Võ Nguyễn T và Phạm Thanh T phạm tội Gây rối trật tự công cộng.

1/ Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 318; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N 02 năm tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2/ Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 318; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng S 02 năm tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3/ Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 318; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Huy H 02 năm tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

4/ Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 318; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Tuấn V 02 năm tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

5/ Áp dụng: Khoản 1 Điều 318; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Nguyễn T 01 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 03/2025/HS-ST ngày 13/02/2025 (01 năm 09 tháng tù), buộc bị cáo chấp hành chung hình phạt là 03 năm 03 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 08/4/2025.

6/ Áp dụng: Khoản 1 Điều 318; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 06 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, các bị cáo lần lượt có đơn kháng cáo như sau:

+ Ngày 27/7/2026 và 28/7/2026, các bị cáo Phạm Thanh T và Hồ Huy H kháng cáo. Bị cáo T xin hưởng án treo, còn bị cáo H xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, với các lý do như sau:

Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Bị cáo T cho rằng, mình là lao động duy nhất để nuôi mẹ là bà Lê Thị Ngọc B (50 tuổi) đang bị ốm đau, bệnh tật. Còn bị cáo H xác định, do bệnh vực bạn là Nguyễn Hồng S bị đánh, vì muốn giúp bạn và thoát khỏi sự nguy hiểm, tự vệ nên bị cáo dùng nón bảo hiểm ném vào nhóm đang rượt đuổi rồi bỏ chạy, cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 02 năm tù là quá nặng.

+ Ngày 03/8/2026 và 04/8/2026, các bị cáo Võ Nguyễn T, Nguyễn Hồng S, Nguyễn Hoàng N và Trương Tuấn V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, với các lý do như sau:

Các bị cáo chỉ là người đi đường và bị chặn đánh nên buộc phải chống trả để tự vệ. Cấp sơ thẩm tuyên phạt các bị cáo (N, S, V) mức án 02 năm tù; bị cáo T 01 năm 06 tháng tù là nghiêm khắc nên đề nghị giảm nhẹ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ kháng cáo của mình, xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

+ Về thủ tục tố tụng: Các bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên đề nghị xem xét ở cấp phúc thẩm.

+ Về nội dung: Kiểm sát viên phân tích nội dung, tình tiết của vụ án, tài liệu, chứng cứ xác định: Cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và tuyên phạt các bị cáo Hồ Huy H, Võ Nguyễn T, Nguyễn Hồng S, Nguyễn Hoàng N, Trương Tuấn V mức án 02 năm tù (riêng bị cáo T 01 năm 06 tháng tù) là tương xứng tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân. Các bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Riêng bị cáo Phạm Thanh T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo lao động chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ bị cáo bệnh tật. Nhận thấy, bị cáo đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, cho bị cáo được hưởng án treo.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhìn nhận hành vi sai trái, tỏ ra ăn năn, hối hận về hành vi vi phạm pháp luật mà mình gây ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Phạm Thanh T, Hồ Huy H, Võ Nguyễn T, Nguyễn Hồng S, Nguyễn Hoàng N, Trương Tuấn V được nộp trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, nên hợp lệ và được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản án sơ thẩm đã tuyên. Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu,

chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng N, Nguyễn Hồng S, Hồ Huy H, Trương Tuấn V phạm tội "*Gây rối trật tự công cộng*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Võ Nguyễn T và Phạm Thanh T phạm tội "*Gây rối trật tự công cộng*" theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo:

[3.1] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Võ Nguyễn T, Nguyễn Hồng S, Nguyễn Hoàng N, Trương Tuấn V và kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo Hồ Huy H:

Các bị cáo cho rằng, bản thân chỉ là người đi đường, bị chặn đánh nên buộc phải chống trả để tự vệ. Tuy nhiên, căn cứ vào diễn biến vụ án, ngay sau khi phiên tòa sơ thẩm tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành (nay là Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ) kết thúc, các bị cáo đã tự tụ tập thành từng nhóm đông người, rượt đuổi, sử dụng gạch, đá, nón bảo hiểm, hung khí (cây gỗ, lạng) đánh nhau, chọi nhau trên đường giao thông công cộng, gây ách tắc giao thông, làm mất an ninh trật tự nghiêm trọng tại địa phương. Hành vi của các bị cáo mang tính chất coi thường kỷ cương pháp luật, tham gia tụ tập đánh nhau gây náo loạn trật tự công cộng, không phải là hành vi phòng vệ chính đáng hay tự vệ hợp pháp.

Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vai trò của từng bị cáo, nhân thân, cũng như đã áp dụng đúng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự (như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải). Mức hình phạt tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với từng bị cáo (N, S, H, V 02 năm tù; T mức án 01 năm 06 tháng tù) là tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, bảo đảm tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Võ Nguyễn T, Nguyễn Hồng S, Nguyễn Hoàng N, Trương Tuấn V và Hồ Huy H. Đồng thời, không có căn cứ cho bị cáo Hồ Huy H được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[3.2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Phạm Thanh T:

Bị cáo Phạm Thanh T phạm tội "*Gây rối trật tự công cộng*" theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự, bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 06 tháng tù. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo với lý do phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nuôi mẹ bệnh tật.

Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi của bị cáo T cùng các đồng phạm đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội, gây hoang mang trong nhân dân ngay sau khi phiên tòa xét xử vụ án khác vừa kết thúc. Mặc dù bị cáo T có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải), nhưng tính chất hành vi tham gia đánh nhau cùng các bị cáo khác ở nơi công cộng, coi thường kỷ cương pháp luật nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo nhằm răn đe và phòng ngừa chung, phục vụ nhiệm vụ đấu tranh, phòng chống tội phạm gây rối trật tự công cộng đang diễn biến phức tạp trên địa bàn. Mức hình phạt 06 tháng tù do cấp sơ thẩm tuyên là phù hợp. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thanh T xin hưởng án treo và quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Kháng cáo của các bị cáo Phạm Thanh T, Hồ Huy H, Võ Nguyễn T, Nguyễn Hồng S, Nguyễn Hoàng N, Trương Tuấn V là không có căn cứ chấp nhận.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tại phiên tòa, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hồ Huy H, Võ Nguyễn T, Nguyễn Hồng S, Nguyễn Hoàng N, Trương Tuấn V, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với các bị cáo này là phù hợp.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận, các bị cáo Phạm Thanh T, Hồ Huy H, Võ Nguyễn T, Nguyễn Hồng S, Nguyễn Hoàng N, Trương Tuấn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Thanh T, Hồ Huy H, Võ Nguyễn T, Nguyễn Hồng S, Nguyễn Hoàng N và Trương Tuấn V.

2. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2026/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 14 – thành phố Cần Thơ đối với các bị cáo như sau:

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng N 02 (hai) năm tù về tội "*Gây rối trật tự công cộng*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng S 02 (hai) năm tù về tội "*Gây rối trật tự công cộng*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Huy H 02 (hai) năm tù về tội "*Gây rối trật tự công cộng*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Tuấn V 02 (hai) năm tù về tội "*Gây rối trật tự công cộng*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Nguyễn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "*Gây rối trật tự công cộng*". Tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2025/HS-ST ngày 13/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ), buộc bị cáo Võ Nguyễn T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/4/2025.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thanh T 06 (sáu) tháng tù về tội "*Gây rối trật tự công cộng*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bắt đầu chấp hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Hoàng N, Nguyễn Hồng S, Hồ Huy H, Trương Tuấn V, Võ Nguyễn T và Phạm Thanh T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 18/9/2026).

Nơi nhận:

- VKSND TP. Cần Thơ;
- TAND khu vực 14 - Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 14 - Cần Thơ;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Bảo Anh